

Số: 105/UBND-VP
V/v khắc phục tồn tại, hạn chế trong
công tác CCHC năm 2021 và cải thiện,
nâng cao chỉ số CCHC năm 2022

Phường 2, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: Các công chức chuyên môn thuộc phường

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND thị xã Quảng Trị về việc công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của UBND các phường, xã trên địa bàn thị xã Quảng Trị. Ngày 25/02/2022, Chủ tịch UBND phường tổ chức phiên làm việc với các công chức chuyên môn để thực hiện đánh giá chỉ số CCHC Thị xã đã công bố, rà soát những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC năm 2021. Theo đó, Chủ tịch UBND phường yêu cầu các ban ngành, công chức chuyên môn phải khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong thực hiện công tác cải cách hành chính được chỉ ra. Bên cạnh đó, cần tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các công chức trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường.

Nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của phường năm 2021 và trong thực hiện các nội dung, tiêu chí Chỉ số cải cách hành chính; cũng như cần cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của phường trong năm 2022; phân đấu xếp hạng chỉ số cải cách hành chính đạt loại tốt, xếp trong top 1 của các phường, xã. UBND phường yêu cầu các ban ngành, công chức chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung trọng tâm cụ thể như sau:

1. Về công tác chỉ đạo điều hành

Nâng cao chất lượng, tính kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; phát huy tinh thần năng động, sáng tạo; gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng và kết quả xếp loại cán bộ, công chức hàng năm. Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung vào dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí và dịch vụ bưu chính công ích, chứng thực bản sao điện tử, ... bằng nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị chuyên đề cải cách hành chính; Tổ chức tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến; Đăng tải thông tin cải cách hành chính trên Trang Thông tin điện tử của phường, thông qua hệ thống đài truyền thanh phường; tổ chức tọa đàm về cải cách hành

chính hoặc các hình thức tuyên truyền mới, sáng tạo khác, ... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân và tổ chức về cải cách hành chính.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong áp dụng thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; không để xảy ra hồ sơ trễ hạn do không kết thúc trên hệ thống. Tiếp tục kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính: rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ trong quá trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Hạn chế việc giải quyết hồ sơ trễ hạn do lỗi tác nghiệp. Niêm yết, công khai đầy đủ địa chỉ, số điện thoại, hộp thư của cơ quan có thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính tại Bộ phận một cửa theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC. Tổ chức thực hiện đầy đủ các hình thức, quy trình tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo quy định; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

3. Về cải cách chế độ công vụ

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng; trong đó, tập trung bồi dưỡng về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hoạt động công vụ, đạo đức nghề nghiệp. Chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp và quy định về giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

4. Về cải cách tài chính công

Thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí. Tiếp tục đơn đốc giải ngân vốn đầu tư công theo tiến độ; kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện các dự án. Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền các khó khăn vướng mắc trong quá trình giải ngân vốn đầu tư công.

5. Về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan để hỗ trợ kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành, cụ thể là: sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của lãnh đạo trên 100% văn bản điện tử; đồng thời thực hiện xử lý quy trình văn bản đi trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh; kiểm soát quá trình giải quyết công việc được giao của cán bộ, công chức; thực hiện chế độ báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ, Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, phần đầu đạt tỷ lệ 50% trở lên; thanh toán trực tuyến phí, lệ phí để các tổ chức, cá nhân thực hiện giao dịch hành chính qua môi trường mạng; triển khai hiệu quả việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI), trong đó tỷ lệ giữa số TTHC có phát sinh hồ sơ qua dịch vụ BCCI (tiếp nhận hoặc trả kết quả hoặc cả hai) so với tổng số TTHC đang triển khai thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI đạt 60% trở lên và tỷ lệ số hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ BCCI của các TTHC BCCI so với tổng số hồ sơ đã trả kết quả (cả BCCI, trực tuyến và trực tiếp) đạt 15% trở lên. Duy trì việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

UBND phường yêu cầu các ban ngành, công chức nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nội vụ thị xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Hằng